TOÀ ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ VY** **TỈNH VP**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh Phúc**
Số: 52/2019/QĐST-HNGĐ	*VY, ngày 02 tháng 5 năm 2019*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ VY, TỈNH VP

Căn cứ vào khoản 2 Điều 149; Điều 212; Điều 213; Điều 396 và Điều 397 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 57 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Luật phí và Lệ phí năm 2015.

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số: 90/2019/TLST-HNGĐ ngày 22 tháng 4 năm 2019 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự: Chị Đỗ Thị T, sinh năm 1975; anh Trần Văn B, sinh năm 1980; đều cư trú: Tổ dân phố MT, phường KQ, thành phố VY, tỉnh VP.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải, đối thoại thành ngày 22 tháng 4 năm 2019 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

[2] Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- *Về quan hệ hôn nhân*: Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Đỗ Thị T và anh Trần Văn B.

- *Về con chung*: Không có.

- *Về Tài sản, công nợ, công sức, các vấn đề khác*: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2. Về lệ phí Tòa án: Chị Đỗ Thị T tự nguyện nộp cả 300.000đ, được trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí chị T đã nộp 300.000đ theo biên lai thu tiền tạm ứng án

phí, lệ phí Tòa án số: AA/2017/0004387 ngày 22 tháng 4 năm 2019 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố VY, tỉnh VP. Chị T đã nộp đủ lệ phí Tòa án.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Các đương sự trong việc dân sự;
- Viện kiểm sát thành phố VY;
- Chi cục THADS thành phố VY;
- UBND phường KQ (ĐKKH số 55 năm 2016);
- Lưu: Hồ sơ việc dân sự.

Thẩm phán

Đã ký

Nguyễn Thị Đường

TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ VY** **TỈNH VP**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh Phúc**
Số: 52/2018/TL- HNGĐ	*VY, ngày 27 tháng 12 năm 2018*

TRÍCH LỤC QUYẾT ĐỊNH HÔN NHÂN VÀ GIA ĐÌNH

Tại Quyết định công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự số: 52/2018/QĐST- HNGĐ ngày 27 tháng 12 năm 2018 giữa:

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự: Chị Vũ Thị Ánh, sinh năm 1997 và anh Mạc Đăng Khoa, sinh năm 1985; cùng địa chỉ: Đông Hòa 1, phường Đồng Tâm, thành phố VY, tỉnh VP.

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ VY
QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Vũ Thị Ánh và anh Mạc Đăng Khoa.

- Về con chung: Chị Vũ Thị Ánh được quyền chăm sóc, nuôi dưỡng cháu Mạc Đăng Dương, sinh ngày 23/10/2017. Anh Mạc Đăng Khoa cấp dưỡng tiền nuôi con chung mỗi tháng 1.000.000đ (Một triệu đồng), thời gian cấp dưỡng từ tháng 12 năm 2018 đến khi cháu Dương đủ 18 tuổi. Không ai được cản trở người không trực tiếp nuôi con trong việc thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung.

Kể từ ngày người được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án, số tiền nêu trên người phải thi hành án không trả được, thì các bên có quyền thỏa thuận lãi suất chậm trả theo qui định tại Điều 357 của Bộ luật Dân sự. Nếu các bên không thỏa thuận được thì người phải thi hành án phải chịu lãi suất chậm trả theo quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật Dân sự.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 của Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 của Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 của Luật Thi hành án dân sự.

Về con riêng của anh Khoa có hai cháu: Mạc Đăng Sơn, sinh ngày 22/5/2007 và Mạc Đăng Tùng, sinh ngày 31/8/2010, anh Khoa có trách nhiệm nuôi dưỡng, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về tài sản chung: Các đương sự không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về các vấn đề khác: Các đương sự không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2. Về lệ phí Tòa án: Chị Vũ Thị Ánh tự nguyện nộp 300.000đ lệ phí ly hôn sơ thẩm (đã nộp).

Cấp cho: Chị Vũ Thị Ánh.

THẨM PHÁN

Đỗ Thế Bình